

Số: 02/2023/QĐCNHGT-KDTM

Quận N, ngày 24 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty Cổ phần xăng dầu H và Công ty TNHH Tiếp vận S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa đề ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Công ty Cổ phần xăng dầu H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Công ty Cổ phần xăng dầu H; địa chỉ trụ sở: Tầng F3, toà nhà 187 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đ, thành phố H

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Văn Thế B, địa chỉ nơi làm việc: KM2, đường 356 phường Đ, quận H, thành phố H - Giám đốc chi nhánh Công ty Cổ phần xăng dầu H tại H, là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày 31/3/2023).

- Người bị kiện: Công ty TNHH Tiếp vận S; địa chỉ trụ sở: Số 32/33/175 đường P, phường V, Quận N, thành phố H

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Bà Nguyễn Thị N, nơi cư trú: Số 32/33/175 đường P, phường V, quận N, thành phố H - Giám đốc Công ty, là người đại diện theo pháp luật của người bị kiện

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1 Về số tiền nợ:

Công ty Cổ phần xăng dầu H và Công ty TNHH Tiếp vận S xác nhận tạm tính đến ngày 09/6/2023, Công ty TNHH Tiếp vận S còn nợ và có trách nhiệm phải trả Công ty Cổ phần xăng dầu H tổng số tiền 390,258.530 đồng, trong đó nợ gốc 244.258.530 (Hai trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm năm mươi tám nghìn năm trăm ba mươi) đồng, lãi 146.000.000 (Một trăm bốn mươi sáu triệu) đồng theo Hợp đồng cấp lẻ xăng dầu số 58/2016/HĐCL-XDCĐ-CNHP-SN ngày 01/10/2016.

1.2. Về phương thức thanh toán:

Công ty TNHH Tiếp vận S có trách nhiệm trả Công ty Cổ phần xăng dầu H toàn bộ số tiền nợ gốc theo lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

+ Chậm nhất ngày 20/7/2023, Công ty TNHH Tiếp vận S có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần xăng dầu H toàn bộ số tiền nợ gốc là 144.258.530 đồng.

+ Chậm nhất ngày 26/7/2023, Công ty TNHH Tiếp vận S có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần xăng dầu H 30.000.000 đồng.

+ Chậm nhất ngày 26/8/2023, Công ty TNHH Tiếp vận S có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần xăng dầu H 30.000.000 đồng.

+ Chậm nhất ngày 26/9/2023, Công ty TNHH Tiếp vận S có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần xăng dầu H 40.000.000 đồng

- Trường hợp Công ty TNHH Tiếp vận S thực hiện đúng theo lộ trình nêu trên thì Công ty Cổ phần xăng dầu H sẽ miễn toàn bộ số tiền lãi 146.000.000 đồng cho Công ty TNHH Tiếp vận S.

- Trường hợp Công ty TNHH Tiếp vận S vi phạm một trong các lộ trình thanh toán nêu trên thì phải trả toàn bộ số tiền là 390.258.530 đồng, trong đó nợ gốc 244.258.530 đồng, lãi 146.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại điều 4.3.4 Hợp đồng cấp lẻ xăng dầu số 58/2016/HĐCL-XDCĐ-CNHP-SN ngày 01/10/2016 (theo mức lãi suất của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Đông H).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận N, thành phố H;
- Chi cục THADS quận N, thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Lê Thi H

